

Số: **62/2024/QĐST-HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị Thúy H, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Hà Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Thúy H và anh Hà Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 11 do Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 27/4/2022 cho chị Hà Thị Thúy H và anh Hà Văn T không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hà Duy T1, sinh ngày 24/01/2019 cho anh Hà Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Hà Thị Thúy H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hà Duy T1 cho đến khi đủ 18 tuổi với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng/tháng) kể từ tháng 4 năm 2024

trở đi. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng (mỗi tháng nộp một lần). Chị Hà Thị Thúy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Khoản tiền cấp dưỡng kể từ khi anh Hà Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Hà Thị Thúy H chậm nộp thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Hà Thị Thúy H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đ 000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng số tiền chị Hà Thị Thúy H phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000554, ngày 15/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngày 12 tháng 3 năm 2024). Ghi nhận chị Hà Thị Thúy H đã nộp đủ án phí.

Anh Hà Văn T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Yên Lâm (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai